

Số: 262 /BC-BCĐ

Triệu Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2019

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- UBND huyện đã ban hành các quyết định giao chỉ tiêu, cơ chế hỗ trợ xây dựng nông thôn mới (NTM) năm 2019, cụ thể:

+ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt danh sách các xã phân đầu đạt chuẩn NTM năm 2019;

+ Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 14/2/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt các chỉ tiêu NTM phân đầu hoàn thành năm 2019;

+ Quyết định số 5966/QĐ-UBND ngày 6/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng NTM năm 2019;

+ Quyết định số 5444/QĐ-UBND ngày 12/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung cơ chế hỗ trợ các xã đạt chuẩn NTM năm 2019 và 2020 trên địa bàn huyện.

- UBND huyện đã triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, cụ thể:

+ Nghị quyết số 237/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung cơ chế hỗ trợ xây dựng NTM tỉnh giai đoạn 2016-2020;

+ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí thôn, bản NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2020.

- UBND huyện đã chỉ đạo các phòng: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính - KH giao vốn thực hiện từ Chương trình MTQG xây dựng NTM của tỉnh, huyện năm 2019 cho các xã kịp thời.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện (Ban Chỉ đạo huyện) đã tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Các đồng chí Thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo huyện đã thường xuyên làm việc, kiểm tra, đôn đốc tại các xã và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc tại cơ sở.

- Thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo huyện đã phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình NTM tỉnh thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ

và khả năng thực hiện của các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2019 để có giải pháp chỉ đạo kịp thời.

- Công tác tuyên truyền, vận động:

Huyện đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền với nội dung đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền thông qua các hội nghị của xã, thôn, các buổi sinh hoạt chi bộ; thông qua hệ thống truyền thanh, qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hội thi; thông qua pa nô, áp phích. Tổ chức các đợt thăm quan học hỏi kinh nghiệm tại một số địa phương (đã tổ chức 2 đợt thăm quan học hỏi kinh nghiệm chuyển đổi mô hình sản xuất tại các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương, Hòa Bình và Sơn La).

Mặt trận Tổ quốc huyện đã đẩy mạnh công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát động phong trào thi đua "Toàn dân chung tay xây dựng NTM". Hội Nông dân đã làm tốt phong trào hội viên gương mẫu đi đầu phát triển các mô hình kinh tế, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hội Phụ nữ đã phát động phong trào trồng hoa ven đường tạo diện mạo mới cho cảnh quan, môi trường nông thôn, đã trồng được 180 km đường hoa tại các xã. Hội Cựu chiến binh đã làm tốt phong trào cựu chiến binh gương mẫu phát huy bản chất anh bộ đội Cụ Hồ. Đoàn Thanh niên xung kích đã đi đầu trong phong trào bảo vệ môi trường. Hội người cao tuổi thực hiện tốt cuộc vận động "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo".

Đài Truyền thanh huyện đã xây dựng, phát các tin bài tuyên truyền xây dựng NTM, làm phóng sự tuyên truyền về quá trình xây dựng NTM của huyện trong 10 năm qua.

- Công tác đào tạo tập huấn kiến thức xây dựng NTM: UBND huyện đã tổ chức 1 lớp tập huấn cho cán bộ xã, cán bộ ban phát triển thôn. Nội dung tập huấn gồm 6 chuyên đề trong đó chú trọng vào việc đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động một số hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn; công tác giữ gìn bảo vệ môi trường và kỹ năng tuyên truyền, vận động nhân dân trong xây dựng NTM.

2. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới

- Năm 2019 toàn huyện có 6 xã đạt chuẩn NTM, đạt 75% kế hoạch (kế hoạch 8 xã), đạt 120% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện (chỉ tiêu 5 xã).

- Tính đến hết năm 2019 toàn huyện có 18/32 xã đạt chuẩn NTM (sau khi sáp nhập 2 xã Minh Dân, Minh Châu vào Thị Trấn Triệu Sơn và Thị Trấn Nưa từ xã Tân Ninh), chiếm 56,25% tổng số xã trên địa bàn huyện, trong đó:

- + Xã Vân Sơn được công nhận năm 2014;
- + Xã Đông Tiến, Đông Thắng, Minh Sơn được công nhận năm 2015;
- + Xã Thọ Vực, Thọ Phú, Thọ Ngọc, Thái Hòa được công nhận năm 2016;
- + Xã Xuân Thọ, Đông Lợi được công nhận năm 2017.;
- + Xã Dân Lý, Thọ Thế được công nhận năm 2018;
- + Xã Dân Lực, Dân Quyền, Thọ Cường, Khuyến Nông, Nông Trường, An Nông được công nhận năm 2019.

Trong 18 xã đã đạt chuẩn NTM, có 8 xã thực hiện theo Quyết định số 4296/2013/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chí

công nhận xã đạt chuẩn NTM trên địa bàn tỉnh; có 10 xã thực hiện theo quyết định số 1415/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí xã NTM giai đoạn 2017- 2020.

3. Số tiêu chí được huyện công nhận đạt chuẩn NTM

- Tính đến hết năm 2019, tổng số tiêu chí đã được công nhận là 546 tiêu chí (tổng số tiêu chí phải thực hiện của 32 xã là 608 tiêu chí); bình quân toàn huyện đạt 17,1 tiêu chí/xã, tăng 1 tiêu chí so với năm 2018 không còn xã dưới 10 tiêu chí. Cụ thể:

(1) Về quy hoạch: Có 32/32 xã, đạt 100%.

(2) Nhóm tiêu chí về Hạ tầng kinh tế - xã hội:

+ Tiêu chí số 2 về Giao thông: Có 28/32 xã, đạt 87,5%.

+ Tiêu chí số 3 về Thủy lợi: Có 30/32 xã, đạt 93,75%.

+ Tiêu chí số 4 về Điện: Có 32/32 xã, đạt 100%.

+ Tiêu chí số 5 về Trường học: Có 21/32 xã, đạt 65,6%.

+ Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa: Có 20/32 xã, đạt 62,5%.

+ Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Có 28/32 xã, đạt 87,5%.

+ Tiêu chí số 8 về Thông tin và tuyên thông: Có 32/32 xã, đạt 100%.

+ Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư: Có 29/32 xã, đạt 90,6%.

(3) Nhóm tiêu chí về Kinh tế và Tổ chức sản xuất:

+ Tiêu chí số 10 về Thu nhập: Có 22/32 xã, đạt 68,7%.

+ Tiêu chí số 11 về Hộ nghèo: Có 29/32 xã, đạt 90,6%.

+ Tiêu chí số 12 về Tỷ lệ lao động có việc làm: Có 31/32 xã, đạt 96,9%.

+ Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất: Có 32/32 xã, đạt 100%.

(4) Nhóm tiêu chí về Văn hóa - Xã hội - Môi trường:

+ Tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo: Có 32/32 xã, đạt 100%.

+ Tiêu chí số 15 về Y tế: Có 29/32 xã, đạt 90,6%.

+ Tiêu chí số 16 về Văn hóa: Có 30/32 xã, đạt 93,75%.

+ Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm: Có 25/32 xã, đạt 78%.

(5) Nhóm tiêu chí về Hệ thống chính trị:

+ Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Có 32/32 xã, đạt 100 %.

+ Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh: Có 32/32 xã, đạt 100%.

(Chi tiết theo biểu 01 đính kèm)

5. Kết quả thực hiện các mô hình phát triển sản xuất được hỗ trợ từ nguồn vốn xây dựng NTM

- Năm 2019 huyện Triệu Sơn được tỉnh hỗ trợ 1.400 triệu đồng để thực hiện các mô hình phát triển sản xuất; huyện đã triển khai thực hiện 5 mô hình ở 5 xã, đến nay đã thực hiện xong 4 mô hình ở 4 xã với số tiền 1.040 triệu đồng, 1 mô hình đang hoàn thiện với số tiền 360 triệu đồng.

- Tính đến hết năm 2019 huyện Triệu Sơn đã được tỉnh hỗ trợ 9.512 triệu đồng để thực hiện 118 mô hình phát triển sản xuất tại 38 lượt xã, điển hình có một số mô hình như: Mô hình trồng cây dược liệu ở xã Thái Hòa, Tân Ninh, Khuyến Nông; mô hình chăn nuôi gà ở xã Thọ Sơn; mô hình trồng hoa trong nhà lưới ở xã Dân Lực; mô hình sản xuất nấm ở xã Thọ Vực, Thọ Thế, Nông Trường; mô hình nuôi chim bồ câu pháp ở xã Dân Lực, Hợp Tiến; mô hình trồng cây ăn quả ở xã Tân Ninh, Thọ Phú; mô hình sản xuất rau an toàn trong nhà lưới theo hướng công nghệ cao tại xã Tiến Nông, Dân Lý vv...

6. Về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn

*** Cơ chế hỗ trợ của tỉnh**

- Năm 2019 huyện được tỉnh hỗ trợ 11 công trình, gồm: 5 nhà hội trường (Hợp Thành, Thọ Tiến, Hợp Tiến, Thọ Dân, Thọ Tân), 6 đường giao thông (Thái Hòa, Triệu Thành, Thọ Bình, Bình Sơn, Đông Tiến, Thọ Phú) với tổng số tiền hỗ trợ 34.200 triệu đồng, trong đó năm 2019 đã được hỗ trợ 7.750 triệu đồng. Đến nay các công trình đang thi công và đã được giải ngân 100% vốn hỗ trợ năm 2019.

- Tính đến hết năm 2019 huyện đã được tỉnh hỗ trợ 146,556 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư phát triển của Trung ương và ngân sách tỉnh để xây mới, nâng cấp 49 công trình (trong đó có: 12 trụ sở xã, 19 nhà hội trường thuộc trung tâm văn hóa xã, 2 trạm y tế; nâng cấp 4 trường học, 12 công trình đường giao thông) và 3.878 tấn xi măng hỗ trợ cho các xã thực hiện duy tu bảo dưỡng, nâng cấp các công trình.

*** Cơ chế hỗ trợ của huyện**

Thực hiện Nghị quyết số 52/2019/NQ-HĐND ngày 03/7/2019 của HĐND huyện, UBND huyện đã ban hành Quyết định 5444/QĐ-UBND ngày 12/7/2019 về việc hỗ trợ cho 11 xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2019 và 2020; trong đó hỗ trợ 2 công sở, 4 nhà hội trường, 5 trạm y tế, 18 trường học, 69 nhà văn hóa thôn (xây mới 53 cái, nâng cấp 16 cái) với tổng mức hỗ trợ 56.400 triệu đồng (năm 2019 hỗ trợ 20% với số tiền 11.280 triệu đồng), đến nay hầu hết các công trình đã khởi công và đang tiến hành xây dựng, một số công trình đã xây dựng xong.

(Chi tiết theo biểu 02 đính kèm)

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Kết quả thực hiện xã đạt chuẩn NTM năm 2019 không hoàn thành theo kế hoạch; toàn huyện chỉ đạt 6/8 xã, còn 2 xã chưa hoàn thành (Thọ Dân, Hợp Thành).

- Năm 2019 huyện giao chỉ tiêu kế hoạch hoàn thành 60 tiêu chí NTM ở 21 xã, kết quả xét công nhận chỉ đạt 13 tiêu chí (đạt 21,6% kế hoạch).

- Việc duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM ở các xã đã đạt chuẩn, nhất là 8 xã mà thời điểm công nhận áp dụng Bộ tiêu chí cũ (theo Quyết định 491/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 4296/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh), nay rà soát lại theo Bộ tiêu chí mới (theo Quyết định 1980/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 1415/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh), ở một số xã còn có một số tiêu chí chưa đạt như: Giao thông, Thông tin và Truyền thông, Tổ chức sản xuất, Tỷ lệ người dân tham gia BHYT,

Môi trường và ATTP, Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật vv.... Đáng chú ý là công tác giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn ở nhiều xã sau đạt chuẩn chưa được quan tâm đúng mức và duy trì thường xuyên, còn dễ xảy ra tình trạng tái ô nhiễm.

- Mặc dù UBND huyện đã có Phương án số 1759/PA-UBND ngày 16/8/2017 về việc củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn NTM trên địa bàn huyện; tuy nhiên các xã còn lúng túng trong tổ chức thực hiện, chưa xây dựng kế hoạch cụ thể để hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã được công nhận.

- Các xã chưa chú trọng quan tâm đến công tác phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; các mô hình phát triển sản xuất chưa được nhân ra diện rộng.

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xã hội hóa các công trình NTM như nhà văn hóa thôn, đường giao thông thôn, xóm vv... , công tác vệ sinh môi trường ở một số xã chưa tốt.

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Nguồn lực xây dựng NTM lớn, trong khi khả năng hỗ trợ của ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và vốn của địa phương cho xây dựng NTM hạn hẹp là nhân tố không nhỏ ảnh hưởng đến việc thực hiện ở cơ sở. Nguồn vốn hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng của tỉnh phân bổ chậm, chia làm nhiều năm.

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác tuyên truyền về xây dựng NTM còn nhiều hạn chế, chất lượng tuyên truyền chưa cao, hình thức tuyên truyền chưa phong phú. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo từ huyện đến xã chưa quyết liệt, việc bám nắm cơ sở chưa thực hiện sâu sát. Quá trình tổ chức thực hiện ở một số địa phương, một số ngành, việc phân công nhiệm vụ cho các tập thể, cá nhân chưa thực sự phù hợp, rõ ràng do đó hiệu quả công việc chưa cao dẫn đến tiến độ xây dựng NTM chậm; đa số các xã còn có tư tưởng dồn công việc vào những tháng cuối năm. Sự phối hợp giữa các cá nhân, các phòng ban chuyên môn ở huyện có lúc chưa chủ động. Trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số thành viên Ban Chỉ đạo huyện chưa cao. Tiến độ đầu giá quyền sử dụng đất ở một số xã còn chậm.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Mục tiêu phấn đấu năm 2020

- Xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, thôn NTM, NTM kiểu mẫu:

+ Phấn đấu có thêm 9 xã đạt chuẩn NTM (Hợp Thành, Thọ Dân, Hợp Lý, Thọ Tiến, Thọ Sơn, Thọ Tân, Hợp Thắng, Tiến Nông, Xuân Thịnh); có 1 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao (Đông Tiến).

+ Phấn đấu có thêm 6 thôn thuộc xã miền núi đạt chuẩn NTM (Thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, xã Thọ Sơn); có 1 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (thôn Đông Xá 1, xã Đông Tiến).

+ Phấn đấu bình quân toàn huyện đạt 18,3 tiêu chí/xã (tăng thêm 41 tiêu chí ở 12 xã), tăng 1,2 tiêu chí so với năm 2019.

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP):

+ Đẩy mạnh phát triển thị trường cho 2 sản phẩm đã được tỉnh công nhận: Mật ong bốn mùa và Chè sạch của Hợp tác xã dịch vụ nông lâm nghiệp Bình Sơn.

+ Triển khai các hồ sơ, thủ tục đăng ký để được tinh công nhận 2 sản phẩm: Ôi Dài Loan của xã Đồng Lợi và Mật ong của xã Thọ Sơn.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Đối với các xã

a) Đối với 18 xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM

- Các xã tiếp tục chỉ đạo (theo Phương án số 1759/PA-UBND ngày 16/8/2017 của UBND huyện về việc củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn NTM trên địa bàn huyện; Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chí, điều kiện, trình tự thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2020); Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí thôn, bản NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2020, để duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được.

- Xã Đồng Tiến tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động mọi nguồn lực để phấn đấu thôn Đồng Xá 1 đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2020.

b) Đối với 14 xã còn lại

- Đối với 9 xã trong kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2020 cần khẩn trương hoàn thiện các công trình còn dở dang, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, chỉnh trang khuôn viên, dọn dẹp vệ sinh đường làng ngõ xóm; phân công cán bộ phụ trách từng tiêu chí, tránh trùng lắp, tiêu chí nào đã đạt cần sớm hoàn thiện hồ sơ và đấu mối với các ngành của huyện thẩm tra đề nghị tỉnh thẩm định trong 6 tháng đầu năm 2020. Xã Thọ Sơn tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động mọi nguồn lực để phấn đấu có thêm 6 thôn thuộc xã miền núi đạt chuẩn thôn NTM năm 2020.

- Đối với 5 xã phấn đấu đạt chuẩn NTM sau năm 2020: Giữ vững và tiếp tục củng cố các tiêu chí đã đạt được; huy động mọi nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể hoàn thành các tiêu chí còn lại để phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2021 và 2022 phù hợp với điều kiện của địa phương.

2.2. Đối với thành viên Ban Chỉ đạo huyện, các phòng, ngành có liên quan

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các xã duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã hoàn thành. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các xã kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng NTM.

- Phân công và xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo huyện, cuối năm lấy tiêu chuẩn đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể từng giai đoạn để đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ xây dựng NTM tại các xã; chủ động tham mưu, đề xuất cơ chế hỗ trợ kịp thời, phù hợp để tạo điều kiện cho các xã trong quá trình thực hiện.

- Phòng Tài chính- Kế hoạch: Hướng dẫn các xã thực hiện giải ngân nguồn vốn hỗ trợ kinh phí xây dựng NTM cho các xã, giám sát chi tiêu, tổng hợp quyết toán kinh phí hỗ trợ xây dựng NTM cho các xã. Tập trung chỉ đạo việc thực hiện

co mieu qua cong tac xu ly ho dung trong qua trinh xay dung NTM, xay dung phuong an, ke hoach, lo trinh xu ly nợ đọng một cách hiệu quả.


- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể: Tăng cường giám sát, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng NTM, chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực để phối hợp vận động, khích lệ, động viên các tổ chức, cá nhân chung sức, đồng lòng xây dựng NTM; trong đó trọng tâm là giám sát bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm, đẩy mạnh triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển sản xuất tăng thu nhập, mô hình xây dựng cảnh quan môi trường, mô hình đảm bảo an ninh trật tự vv...

- Các phòng ban chuyên môn căn cứ phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1463/KH-UBND ngày 06/7/2017 của UBND huyện về việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện đến năm 2020 để tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các xã thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng NTM.

IV. ĐỀ NGHỊ

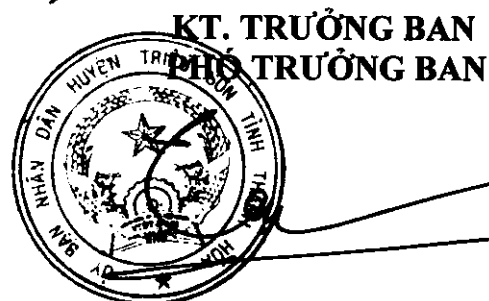
Đề nghị Huyện ủy, HĐND huyện

1. Xem xét ban hành cơ chế hỗ trợ đặc thù cho 5 xã: Hợp Tiến, Xuân Lộc, Thọ Bình, Bình Sơn, Triệu Thành phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2021 và 2022; ban hành cơ chế hỗ trợ xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, thôn NTM kiểu mẫu giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn huyện.

2. Xem xét ban hành cơ chế hỗ trợ phát triển thị trường, quảng bá sản phẩm, củng cố thương hiệu cho các sản phẩm đạt chuẩn đạt chuẩn OCOP trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn huyện. / 

Nơi nhận:

- VP Điều phối NTM tỉnh (báo cáo);
- TV Ban Chỉ đạo huyện;
- BTĐU, CT UBND các xã (thực hiện);
- TT cơ quan, đơn vị liên quan (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Xuân Dương

BIỂU 01: KẾT QUẢ THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHUẨN GIA VÊ NTM ĐEN ĐẾN HẾT NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 262/BC-BCĐ ngày 15/01/2020 của UBND huyện Ban Chỉ đạo huyện Triệu Sơn)

TT	Tên xã	Quy hoạch (1)	Giao thông (2)	Thuỷ lợi (3)	Điện (4)	Trường học (5)	Cơ sở vật chất V/H (6)	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (7)	Thông tin và truyền thông (8)	Đất đai (9)	Chức năng (10)	Hộ nghèo (11)	Tỷ lệ LĐ có V.Làm T.Xuất ản (12)	Tổ chức sản xuất (13)	Giáo dục (14)	Y tế (15)	Văn Hoá (16)	Môi trường (17)	Hệ thống TC ctri (18)	Quốc phòng và an ninh (19)	Tổng tiêu chí đạt/xã (20)	Năm đạt chuẩn, năm phân đầu đạt (21)	
1	Minh Sơn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2015
2	Vân Sơn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2014
3	Đông Tiến	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2015
4	Đông Thăng	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2015
5	Thọ Vực	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2016
6	Thọ Phú	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2016
7	Thọ Ngọc	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2016
8	Thái Hòa	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2016
9	Xuân Thọ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2017
10	Đông Lợi	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2017
11	Thọ Thê	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2018
12	Dân Lý	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2018
13	Thọ Cường	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
14	Khuyến Nông	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
15	Dân Quyền	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
16	Dân Lực	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
17	Thọ Dân	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
18	Nông Trươi	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
19	An Nông	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2019
20	Hợp Thành	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	19	2020
21	Xuân Thịnh	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	17	2020
22	Thọ Tân	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	17	2020

TT	Tên xã	Quy hoạch (1)	Giao thông (2)	Thuỷ lợi (3)	Điện (4)	Trường học (5)	Cơ sở vật chất VH (6)	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (7)	Thông tin và truyền thông (8)	Nhà ở dân cư (9)	Thu nhập (10)	Hộ nghèo (11)	Tỷ lệ LĐ có V.Làm T.Xuất ân (12)	Tổ chức sản xuất (13)	Giáo dục (14)	Y tế (15)	Văn Hoá (16)	Môi trường (17)	Hệ thống TC ctri (18)	Quốc phòng và an ninh (19)	Tổng tiêu chí đạt/xã	Năm đạt chuẩn, năm phân đầu đạt chuẩn
23	Hợp Thắng	x	x	x	x	x		x	x	x		x	x	x	x	x	x		x	x	16	2020
24	Thọ Tiến	x	x	x	x			x	x	x		x	x	x	x		x		x	x	14	2020
25	Thọ Sơn	x	x	x	x			x	x	x		x	x	x	x	x	x		x	x	15	2020
26	Hợp Lý	x	x	x	x			x	x	x		x	x	x	x	x	x	x		x	16	2020
27	Tiền Nông	x	x	x	x			x	x	x		x	x	x	x				x	x	13	2020
28	Hợp Tiến	x		x	x				x	x		x	x	x	x	x	x		x	x	13	2021
29	Xuân Lộc	x		x	x				x	x		x	x	x	x				x	x	11	2021
30	Triệu thành	x			x				x				x	x	x	x	x	x		x	11	2022
31	Bình Sơn	x			x			x	x				x	x	x	x	x	x		x	12	2022
32	Thọ Bình	x	x	x	x				x					x	x	x	x		x	x	11	2022
Tổng		32	28	30	32	21	20	28	32	29	22	29	31	32	32	29	30	25	32	32	546	

BIỂU 02: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH HUYỆN HỒ TRỢ

(Kèm theo Báo cáo số 262/BC-Ban Chỉ đạo huyện Triệu Sơn của UBND huyện Ban Chỉ đạo huyện Triệu Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng:

STT	Tên Công Trình	Nội dung đầu tư	Tổng mức đầu tư				Vốn huyện đã giao năm 2019	Giá trị giải ngân	Tiến độ hồ sơ dự án	Tiến độ thi công công trình
			Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách xã	Xã hội hóa	Yên				
	Tổng		137.241	56.400	47.858	32.983	11.280			
I	Công sở xã		13.134	6.000	7.134		1.200			
1	Công sở xã An nông	Xây mới	6.649	3.000	3.649		600		Đã hoàn thành	
2	Công sở xã Hợp Thành	Xây mới	6.485	3.000	3.485		600		Đã hoàn thành	
II	Nhà hội trường		18.250	8.800	9.450		1760			
1	Nhà hội trường Thọ Sơn	Xây mới	3.000	2.200	800		440		Đã hoàn thành thiết kế Chuẩn bị khởi công	
2	Nhà hội trường xã Hợp Lý	Xây mới	6.000	2.200	3.800		440		Đã khởi công	
3	Nhà hội trường Xuân Thịnh	Xây mới	5.050	2.200	2.850		440		Xây xong phần móng	
4	Nhà hội trường Thọ Cường	Xây mới	4.200	2.200	2.000		440		Đã hoàn thành	
III	Trạm y tế		8.289	3.900	4.389		780			
1	Trạm y tế xã Hợp Lý	Xây mới	3.000	1.500	1.500		120		Đã khởi công	
2	Trạm y tế xã Hợp Thắng	Nâng cấp, cải tạo	2.189	600	1.589		300		Đã hoàn thành	

STT	Tên Công Trình	Nội dung đầu tư	Nguồn Vốn				Vốn huyện đã giao năm 2019	Giá trị giải ngân	Tiến độ hồ sơ dự án	Tiến độ thi công công trình
			Tổng mức đầu tư	Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách xã	Xã hội hóa				
3	Trạm Y tế xã Nông trường	Nâng cấp, cải tạo	1.500	600	900		120		Đang xây móng	
4	Trạm y tế Tiến Nông	Nâng cấp, cải tạo	600	600			120		Đã hoàn thành	
5	Trạm y tế Thọ Tân	Nâng cấp, cải tạo	1.000	600	400		120	Thiết kế xong	Chưa khởi công	
IV	Trường học		57.835	31.600	26.235		6320			
1	Trường THCS		20.135	10.600	9.535		2120			
1	Trường THCS Nông Trường	Xây thêm 14 phòng	6.535	2.000	4.535		400		Đã hoàn thành	
2	Trường THCS Tiến Nông	Xây thêm 11 phòng học	3.500	2.000	1.500		400	Đã thiết kế xong	Chưa khởi công	
3	Trường THCS Thọ Sơn	Xây thêm 7 phòng (5 phòng nhỏ)	2.000	1.600	400		320	Thiết kế xong, đang lựa chọn nhà thầu	Chưa bị khởi công	
4	Trường THCS Hợp Thắng	Cải tạo, sửa chữa 12 phòng	1.500	1000	500		200		Đã hoàn thành	
5	Trường THCS Hợp Lý	Xây thêm 9 phòng	3.000	2.000	1.000		400	Lập xong hồ sơ công trình	Chưa bị khởi công	
6	Trường THCS Xuân Thịnh	Xây thêm 11 phòng	3.600	2.000	1.600		400	Thiết kế xong, đang lựa chọn nhà thầu	Xây xong tầng 1, đang xây tầng 2	
2	Trường Tiểu học		16.800	9.800	7.000		1960			
1	Trường tiểu học Tiến Nông	Cải tạo, sửa chữa 10 phòng	1.300	1.000	300		200		Đã hoàn thành	

STT	Tên Công Trình	Nội dung đầu tư	Nguồn Vốn				Vốn huyện đã giao năm 2019	Giá trị giải ngân	Tiến độ hồ sơ dự án	Tiến độ thi công công trình
			Tổng mức đầu tư	Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách xã	Xã hội hóa				
2	Trường tiểu học Thọ Tiến	Xây thêm 11 phòng	4.000	2.000	2.000		400	Xong hồ sơ	Chuẩn bị khởi công	
3	Trường tiểu học Hợp Lý	Xây thêm 11 phòng	5.000	2.000	3.000		400	Đang thẩm định hồ sơ thiết kế	Chưa khởi công	
4	Trường tiểu học Thọ Tân	Xây thêm 5 phòng (2 phòng nhỏ)	2.000	1.600	400		320	Thiết kế xong, đang lựa chọn nhà thầu	Chưa khởi công	
5	Trường tiểu học xã Hợp Thắng	Xây thêm 6 phòng	3.000	2.000	1.000		400		Đang làm móng	
6	Trường Tiểu học Thọ Dân	Xây thêm 03 phòng	1.500	1.200	300		240	Đang thẩm định thiết kế	Chưa khởi công	
3	Trường mầm non		20.900	11.200	9.700		2240			
1	Trường mầm non Nông Trường	Xây thêm 10 phòng	4.000	2.000	2.000		400	Đang thẩm định hồ sơ thiết kế	Chưa khởi công	
2	Trường mầm non Tiến Nông	Xây thêm 8 phòng	3.500	2.000	1.500		400	Đang thẩm định hồ sơ thiết kế	Chưa khởi công	
3	Trường mầm non Thọ Sơn	Xây thêm 8 phòng	3.400	2.000	1.400		400	Thiết kế, lựa chọn nhà thầu xong	Chuẩn bị khởi công	
4	Trường mầm non Hợp Lý	Xây thêm 10 phòng	3.500	2.000	1.500		400	Đang thẩm định hồ sơ thiết kế	Chưa khởi công	
5	Trường Mầm non Thọ Tân	Xây thêm 13 phòng	4.500	2.000	2.500		400	Thiết kế xong	Đang xây móng	
6	Trường mầm non Xuân Thịnh	Xây thêm 6 phòng (4 phòng)	2.000	1.200	800		240		Xây xong phần thô	
IV	Nhà văn hóa thôn		39.733	6.100	650		32.983	1.220		

Tên Công Trình	Nội dung đầu tư	Nguồn Vốn				Vốn huyện đã giao năm 2019	Giá trị giải ngân	Tiến độ hồ sơ dự án	Tiến độ thi công công trình
		Tổng mức đầu tư	Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách xã	Xã hội hóa				
Nhà văn hóa thôn xã An Nông	7 (xây mới)	4.000	700		3.300	140		Đã thiết kế xong	Xong 4 cái, 3 cái đang làm
Nhà văn hóa thôn Nông Trường	5 (xây mới 2, nâng cấp 3)	3.500	350		3.150	70		Đã thiết kế xong	Chưa khởi công
Nhà văn hóa thôn xã Hợp Thành	7 (xây mới)	4.403	700		3.703	140		Đã thiết kế xong	xong 6 cái, 1 cái chưa khởi công
Nhà văn hóa thôn Tiến Nông	7 (xây mới 6, nâng cấp 1)	3.200	650		2.550	130		Đã thiết kế xong	Chưa khởi công
Nhà văn hóa thôn xã Thọ Tiến	6 (xây mới 3, nâng cấp 3)	1.950	450	300	1.200	90		Đã thiết kế xong	Xây xong 1 nhà, nâng cấp 3 nhà
Nhà văn hóa thôn xã Thọ Sơn	7 (xây mới 6, nâng cấp 1)	4.500	650		3.850	130		Đã thiết kế xong	xây xong 2 nhà, 5 nhà chưa khởi công
Nhà văn hóa thôn xã Hợp Thắng	7 (xây mới)	3.500	700		2.800	140		Đã thiết kế xong	Chưa khởi công
Nhà văn hóa thôn xã Hợp Lý	6 (xây mới)	4.800	600		4.200	120		Đã thiết kế xong	Xây xong 1 cái, chuẩn bị khởi công 5 cái
Nhà văn hóa thôn xã Thọ Tân	6 (xây mới 4, nâng cấp 2)	2.830	500		2.330	100		Đã thiết kế xong	Xây xong 3 cái, 2 cái sửa chữa, 1 cái đang làm móng
Nhà văn hóa thôn xã Xuân Thịnh	4 (xây mới 2, nâng cấp 2)	3.350	300	350	2.700	60		Đã thiết kế xong	Đang sửa chữa 2 cái
Nhà văn hóa thôn xã Thọ Dân	7 (xây mới 3, nâng cấp 4)	3.700	500		3.200	100		Đã thiết kế xong	xây xong 2 cái, 1 cái xong phần thô